

Số: /KH-UBND

Tứ Kỳ, ngày tháng 6 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số huyện Tứ Kỳ năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 1914/KH-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Hải Dương về Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2023; UBND huyện Tứ Kỳ xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2022**

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Tình hình triển khai**

Thực hiện Kế hoạch số 2358/KH-UBND ngày 25/6/2021 về việc thực hiện Nghị quyết “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hải Dương, UBND huyện Tứ Kỳ đã ban hành: Kế hoạch số 255/KH-UBND ngày 31/12/2021 ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng và hoạt động của Công TTĐT huyện Tứ Kỳ năm 2022; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 04/4/2022 phát triển kinh tế số và xã hội số huyện Tứ Kỳ năm 2022; Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch "Xây dựng Chính quyền điện tử huyện Tứ Kỳ, giai đoạn 2021-2025"; Kế hoạch Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện; kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử huyện thành Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, Công văn số 1160/UBND-VHTT ngày 24/8/2022 về việc đôn đốc thực hiện Quyết định ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số cấp huyện năm 2022; Quyết định số 3041/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về việc kiện toàn Ban biên tập Cổng TTĐT huyện Tứ Kỳ tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, các cấp nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực công nghệ thông tin.

Công tác tuyên truyền về chuyển đổi số: UBND huyện thực hiện tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn về chuyển đổi số. Đăng tải tin bài, nội dung kế hoạch trên Cổng thông tin điện tử của huyện. Thực hiện tuyên truyền chuyển đổi số lồng ghép thông qua các hội nghị, giao ban của huyện, của xã, thị trấn.

**2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ**

**2.1. Về Chính quyền số**

- Tiếp tục triển khai các phần mềm dùng chung của tỉnh như: Phần mềm Quản lý văn bản điều hành, phần mềm Autocard, phần mềm quản lý người có công, phần mềm trẻ em, phần mềm dữ liệu quốc gia về quản lý hộ nghèo, đối

tượng bảo trợ xã hội, phần mềm quản lý hộ tịch, phần mềm Missa, phần mềm một cửa huyện Tứ Kỳ được xây dựng và đưa vào vận hành tại địa chỉ: <http://motcua.haiduong.gov.vn>. Đến nay, đã cung cấp đến người dân và doanh nghiệp 340 thủ tục hành chính cấp huyện, 163 thủ tục hành chính cấp xã. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, các nhà đầu tư liên hệ và thực hiện các thủ tục hành chính, góp phần đáng kể vào việc cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Về nhiệm vụ xây dựng thí điểm "Phòng họp không giấy" đối với các hội nghị, phiên họp thường kỳ (hoặc đột xuất) của Thường trực, BTV Huyện ủy, BCH Đảng bộ huyện, giao ban của Thường trực HĐND, các kỳ họp HĐND huyện, UBND, lãnh đạo UBND huyện: Đã hoàn thành, nhưng hiện tại ngừng vận hành do tình ngừng cung cấp phần mềm.

- Phối hợp với đơn vị tư vấn tiến hành khảo sát hiện trạng hạ tầng CNTT tại Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã, thị trấn để tham mưu cho UBND huyện cung cấp trang thiết bị CNTT phục vụ cho việc số hóa hồ sơ, giấy tờ.

- Hoàn thành Dự án lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn huyện.

- Các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn tích cực sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ song song với hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong việc trao đổi văn bản, xử lý công việc. 100% các cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ; kịp thời thực hiện việc đề nghị cấp mới, cấp bổ sung, gia hạn,... chữ ký số chuyên dùng Chính phủ nếu có thay đổi, phát sinh. 100% văn bản đi, đến tại cấp huyện và cấp xã (*không bao gồm văn bản, hồ sơ có nội dung mật*) được xử lý trên Hệ thống Quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của tỉnh theo quy định. Năm 2022, tiếp tục đăng ký cấp chứng thư số, chữ ký số cho HĐND các xã, thị trấn và Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn; cấp chứng thư số cá nhân cho các cán bộ, công chức, viên chức được giao tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC cấp huyện và cấp xã.

- Nâng cấp Cổng TTĐT của huyện và Trang TTĐT của các xã, thị trấn đáp ứng nhiệm vụ quản lý trên các hoạt động; cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành, cung cấp thông tin của địa phương, phục vụ công tác cải cách hành chính. 100% văn bản chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của huyện và các Cổng/Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn và bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về cung cấp thông tin trên Cổng/trang thông tin điện tử. Các xã, thị trấn tăng cường hoạt động của Trang/Cổng thông tin điện tử sau khi được nâng cấp, việc vận hành và sử dụng Trang thông tin điện tử cấp xã đã có nhiều chuyển biến, số lượng tin, bài, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương được cập nhật thường xuyên hơn, số lượng lượt truy cập cũng đã tăng đáng kể, đảm bảo hoạt động hiệu quả, phục vụ nhiệm vụ cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử của địa phương.

- Về việc tiếp nhận và giải quyết TTHC: Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên cơ sở xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm đối với công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; niêm yết công khai thủ tục hành chính; công khai kết quả, tiến độ giải quyết TTHC, tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính..., đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại các cơ quan, địa phương, đơn vị. Năm 2022, Chỉ số thành phần lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính của huyện xếp thứ 11/12 huyện, thị xã, thành phố, giảm 02 bậc so với năm 2021. Kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/12/2022 như sau:

(1) *Bộ phận Một cửa cấp huyện*: Tiếp nhận và giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt và vượt chỉ tiêu giao theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh (55%), cụ thể: Tiếp nhận 8.682 hồ sơ, trong đó, giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 là 6.989/8.682 hồ sơ, đạt tỷ lệ 80,49%. Về kết quả số hoá TTHC: Số hóa đầu vào: 1.893/2.122, đạt tỷ lệ 89,21%. Số hóa đầu ra: 1.658/2.264, đạt tỷ lệ 73,23%.

(2) *Bộ phận Một cửa cấp xã*: Tiếp nhận và giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đạt và vượt chỉ tiêu giao theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh (50%), cụ thể: tiếp nhận 51.856 hồ sơ. Trong đó số lượng hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 là 35.716/51.856 hồ sơ, đạt tỷ lệ 68,88. Số hóa đầu vào: 31.289/34.351, đạt tỷ lệ 91,09%. Số hóa đầu ra: 16.585/33.751 đạt tỷ lệ 49,14%.

## **2.2. Về kinh tế số**

- Trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, kinh tế số đang được cán bộ và người dân áp dụng vào đời sống hàng ngày. Người dân đã biết trao đổi hàng hoá, đóng tiền điện, nước, cước viễn thông... không dùng tiền mặt mà qua các hình thức internet banking, ví điện tử, mã QR.... Đẩy mạnh tuyên truyền triển khai hình thức thanh toán trên nền tảng di động, giúp người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn như giới thiệu công thông tin thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ sản phẩm OCOP.

- Thị trường thương mại điện tử được quan tâm triển khai một cách tích cực. Đến nay, huyện đã hỗ trợ và đưa một số sản phẩm nông nghiệp lên các sàn thương mại điện tử Postmat và được tiêu thụ tốt. Hiện đã có 03 hộ sản xuất nông nghiệp được đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử.

## **2.3. Về xã hội số**

- Thực hiện tuyên truyền Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành ngày 17/6/2021 trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Ban hành Quyết định thành lập Tổ chỉ đạo công nghệ số cộng đồng cấp huyện và Kế hoạch hoạt động Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số cộng đồng huyện Tứ Kỳ năm 2022; thành lập nhóm zalo CNSCĐ\_Tứ Kỳ\_Hải Dương theo chỉ đạo của Sở TTTT tỉnh.

- Chỉ đạo 23/23 xã, thị trấn thành lập Tổ CNSCĐ cấp xã và 105/105 làng, KDC thành lập tổ CNSCĐ thôn, KDC. Tổ chỉ đạo CNSCĐ cấp huyện ban hành Kế hoạch 203/KH-TCĐ ngày 08/11/2022 về việc tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kỹ năng số, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử cho Tổ CNSCĐ cấp xã, thôn trên địa bàn huyện Tứ Kỳ. Ngày 13/11/2022, UBND huyện phối hợp với VNPT Tứ Kỳ; Bưu điện Tứ Kỳ; Công an huyện tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số, hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử cho Tổ CNSCĐ cấp xã, thôn trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện tuyên truyền, nâng cao cài đặt ứng dụng liên quan đến chuyển đổi số đến toàn thể nhân dân trên địa bàn với mục tiêu công dân và doanh nghiệp là trung tâm để chuyển đổi số và phát triển dịch vụ thông minh.

- Đối với lĩnh vực giáo dục đào tạo: Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, sử dụng các ứng dụng Google Meetinh, Zoom, Team..., máy chiếu, laptop và sử dụng các mạng xã hội để liên lạc, trao đổi thông tin, công tác giáo dục giữa nhà trường, thầy cô giáo với các bậc phụ huynh học sinh để có mối liên kết giáo dục giữa nhà trường và gia đình. Phát triển nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa trên cơ sở phối hợp, triển khai đồng bộ với Bộ Giáo dục và Đào tạo; ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Triển khai chương trình thúc đẩy áp dụng mô hình giáo dục STEM/STEAM tại các cơ sở giáo dục từ mầm non đến phổ thông trung học.

- Đối với lĩnh vực y tế: Một số ứng dụng đã được triển khai trên địa bàn như sổ sức khỏe điện tử; các ứng dụng về quản lý dịch tễ, khai báo y tế, nền tảng tiêm chủng trong phòng chống dịch Covid-19, phục vụ chiến dịch tiêm chủng phòng, chống bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện và xã, thị trấn; thực hiện in dán mã QR - Code khai báo địa điểm di chuyển; tại các điểm tập trung đông người sử dụng PC-Covid, tuyên truyền người dân tích cực cài đặt và sử dụng các ứng dụng phòng chống dịch Covid-19, ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử, bảo hiểm y tế. Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa từ Trạm Y tế các xã, thị trấn đến Trung tâm Y tế huyện trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện tuyến Trung ương để triển khai đồng bộ với nền tảng kết nối các cơ sở khám, chữa bệnh trên cả nước. Triển khai chữ ký số để cấp hộ chiếu vắc xin cho người dân trên địa bàn huyện.

- Đối với lĩnh vực văn hóa, du lịch: Tiếp tục thực hiện quảng bá các giá trị văn hóa, di tích lịch sử có trên địa bàn huyện trên môi trường mạng, qua mạng xã hội.

### **3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ chuyển đổi số**

Về hạ tầng bưu chính - chuyển phát, hạ tầng viễn thông và hạ tầng công nghệ thông tin: Tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ với các đơn vị viễn thông, bưu điện trong huyện nâng cấp chất lượng cung cấp dịch vụ Internet phục vụ công tác quản lý nhà nước, truy cập mạng internet rộng khắp trên địa bàn.

#### **4. Chuyển đổi số gắn với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng**

Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn, an ninh mạng, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm về đảm bảo an toàn thông tin đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan trên địa bàn. Các thiết bị máy tính phục vụ công tác được cài đặt các phần mềm bảo vệ.

### **II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN**

1. Nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao thực hiện chuyển đổi số trong các lĩnh vực cụ thể chưa được thu hút và đào tạo chuyên sâu. Số lượng cán bộ có trình độ về công nghệ thông tin tại các cơ quan chuyên môn còn thiếu; do đó, rất khó khăn trong triển khai và thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch chuyển đổi số.

2. Việc triển khai các dự án trong kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của tỉnh chậm và chưa rõ, dẫn đến việc bị động, phụ thuộc và khó khăn trong việc lựa chọn phương án triển khai đầu tư hạ tầng CNTT tại huyện để xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số. Trong đó có nhiệm vụ số hóa dữ liệu đầu vào theo yêu cầu của Chính phủ và UBND tỉnh Hải Dương.

3. Nguồn vốn ngân sách huyện khó khăn nên việc triển khai Dự án: “Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, hỗ trợ xây dựng chính quyền điện tử trên địa bàn huyện năm 2022” còn chậm, chưa cấp trang thiết bị kịp thời cho các đầu mối để phục vụ việc số hóa hồ sơ, giấy tờ. Nhận thức của một số bộ phận người dân chưa cao, trong ứng dụng các giải pháp thông minh trong cuộc sống, công việc.

4. Hệ thống "Phòng họp không giấy" hiện đang bị lỗi phần mềm nên việc vận hành phục vụ các hội nghị, phiên họp thường kỳ (hoặc đột xuất) của Thường trực, BTV Huyện ủy, BCH Đảng bộ huyện, giao ban của Thường trực HĐND, các kỳ họp HĐND huyện, UBND, lãnh đạo UBND huyện chưa được thường xuyên, liên tục.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2023**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 26/3/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hải Dương về “Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

- Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 10/9/2021 của UBND huyện Tứ Kỳ về "Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tứ Kỳ".

- Kế hoạch số 1914/KH-UBND ngày 05/6/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về "Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương năm 2023".

#### **II. MỤC TIÊU NĂM 2023**

##### **1. Mục tiêu chung**

Năm 2023, được xác định là năm dữ liệu số Quốc gia, là năm trọng tâm để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thiện Chính quyền số, thúc đẩy phát triển Kinh tế số và Xã hội số. Kế hoạch tập trung vào thực hiện mục tiêu phát huy chuyển đổi số để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế-xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của huyện.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Phát triển Chính quyền số**

- 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 80% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với chất lượng cung cấp dịch vụ công đạt tối thiểu 80%.

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn báo cáo định kỳ về chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện trên phần mềm báo cáo của tỉnh, kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Số hóa, xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm, tư pháp,... tạo nền tảng phát triển chính quyền số của huyện; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- 30% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 60% các phòng, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể cấp huyện có hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung; cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối liên thông, chia sẻ, khai thác hiệu quả trên địa bàn huyện

- 30% thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia;

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; 50% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa; 30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

### **2.2. Phát triển kinh tế số**

- Kinh tế số chiếm khoảng 10% giá trị sản xuất trên địa bàn huyện.

- Tỷ trọng giá trị sản xuất từ kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 8%.

- Năng suất lao động hàng năm tăng tối thiểu 7%.

- 90% doanh nghiệp vừa và nhỏ được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số.

- 30% doanh nghiệp vừa và nhỏ thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

### **2.3. Phát triển xã hội số**

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% đơn vị hành chính cấp xã.

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh.

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 50%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 70%.

- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

### **2.4. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp.

- 80% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin.

- 30% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Thực hiện thường xuyên giám sát an toàn thông tin; bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; đào tạo, tập huấn, diễn tập; tuyên truyền nâng cao nhận thức; ứng cứu, khắc phục sự cố.

- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của huyện và các xã, thị trấn được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Nhận thức số**

#### **1.1. Ngày Chuyển đổi số**

Hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hải Dương (26/3), UBND huyện tổ chức "Ngày hội Công dân số" trên địa bàn huyện, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

#### **1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương trong cả nước; đặc biệt là các sáng kiến liên quan đến dữ liệu số.

- Tuyên truyền, phổ biến những sáng kiến, cách làm hay, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn huyện, tỉnh để tạo sự lan tỏa, nhân rộng, thúc đẩy chuyển đổi số trong toàn huyện.

### **1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo**

Các cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách lĩnh vực chuyển đổi số tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia trên Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

## **2. Hoàn thiện hệ thống văn bản**

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản liên quan trọng các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

- Rà soát, đề xuất bổ sung hệ thống văn bản pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, thương mại, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

- Nghiên cứu các giải pháp khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, người dân đầu tư, tài trợ, chuyển giao công nghệ cho chuyển đổi số; cung cấp, sử dụng các dịch vụ số trên địa bàn huyện.

## **3. Hạ tầng số**

- Phối hợp triển khai Mạng truyền số liệu chuyên dùng tỉnh Hải Dương.

- Đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ứng dụng để phục vụ cho chuyển đổi số của huyện. Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị cấp huyện, xã, thị trấn bao gồm: Nâng cấp, bổ sung máy tính, máy in, máy quét và các máy tính chuyên dùng theo các đặc thù cụ thể của mỗi cơ quan, đơn vị.

## **4. Nền tảng số**

Xác định danh sách các nền tảng số có khả năng triển khai dùng chung rộng khắp trong một số lĩnh vực như: thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên và môi trường, học trực tuyến, nội dung số, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp, đô thị, ngân hàng số và đề xuất các chính sách khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số đầu tư, phát triển các hệ thống này trên địa bàn huyện.

## **5. Nhân lực số**

- Tăng cường tham gia các lớp đào tạo tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nhận thức thực hiện các nội dung chuyển đổi số do tỉnh tổ chức; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số.



- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp với địa phương, nâng cao chất lượng thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

## **6. An toàn, an ninh mạng**

- Tham gia và cử cán bộ tham gia các đợt huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính do tình tổ chức.

- Triển khai các hoạt động giám sát, đánh giá, bảo vệ, ứng cứu các hệ thống thông tin của tỉnh theo mô hình 4 lớp, đảm bảo khả năng thích ứng một cách chủ động, linh hoạt và giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin trên không gian mạng, sẵn sàng các giải pháp phòng ngừa và ứng phó khi có sự cố xảy ra trên địa bàn huyện.

- Hoàn thành phân loại, xác định, đề nghị phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

## **7. Chính quyền số**

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh ... Bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tăng cường khai thác, sử dụng Hệ thống báo cáo phát triển KTXH của tỉnh Hải Dương.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả chữ ký số cá nhân và tổ chức cấp huyện, cấp xã; triển khai ứng dụng chữ ký số trên nền tảng di động.

- Thực hiện triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tích hợp cổng thanh toán trực tuyến; tích hợp giải pháp xác thực điện tử tập trung.

- Tổ chức triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến và tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ nhà, hoàn thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023.

## **8. Kinh tế số**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở và mạng xã hội về triển khai các ứng dụng thương mại điện tử, các nền tảng hỗ trợ thanh toán trực tuyến nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy quảng bá, tiêu thụ sản phẩm tiêu biểu của huyện.

- Phát triển và đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; triển khai nền tảng ứng dụng thanh toán trực tuyến không dùng

tiền mặt. Ứng dụng công nghệ số trong phương thức quản lý, quy trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

### **9. Xã hội số**

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ Internet băng thông rộng đến hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử.

- Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, các doanh nghiệp viễn thông, CNTT trên địa bàn huyện đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ cho các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, khu dân cư sử dụng các dịch vụ số như: Dịch vụ công trực tuyến; tương tác với chính quyền qua môi trường số; hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt chữ ký số, tài khoản thanh toán điện tử cho người dân, hộ kinh doanh, sản xuất nhằm nâng cao tỷ lệ người dân thanh toán không dùng tiền mặt, từng bước hướng đến phổ cập việc thanh toán điện tử; sử dụng dịch vụ y tế số, giáo dục số, thương mại điện tử...

## **IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI**

### **1. Về môi trường chính sách**

- Tổ chức rà soát, triển khai có hiệu quả các văn bản của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số; ban hành các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các văn bản của Trung ương của tỉnh để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Xây dựng và ban hành các quy chế quy định về quản lý, vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.

- Xây dựng và ban hành các kế hoạch về biên chế, thu hút, chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công nghệ thông tin.

### **2. Về công tác chỉ đạo, điều hành**

- Tăng cường các hoạt động của Ban Chỉ đạo Ban chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong thực hiện chuyển đổi số.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng cấp thôn, khu dân cư nhằm hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại nhà.

- Đẩy mạnh công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, có cách làm để mang lại hiệu quả đột phá về tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về ứng dụng chuyển đổi số trong bộ tiêu chí bình xét danh hiệu thi đua hàng năm của các tập thể, cá nhân.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số đối với các cơ quan và các xã, thị trấn.

- Tăng cường trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với huyện, thị xã, thành phố về triển khai các nhiệm vụ cho chuyển đổi số.

### **3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp**

- Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên môi trường, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp, công nghiệp, văn hóa, du lịch, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Tứ Kỳ thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

- Phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông, CNTT hỗ trợ lập chữ ký số cho người dân để đáp ứng việc giải quyết các TTHC trên môi trường điện tử; tổ chức các đợt tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số cho Tổ công nghệ số cộng đồng, doanh nghiệp, người dân để nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

### **4. Về thu hút nguồn lực**

- Thu hút mọi nguồn lực cho chuyển đổi số; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm các hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng theo định hướng chung toàn tỉnh.

- Tăng cường tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh và nguồn vốn khác; tạo cơ chế phối hợp, ký kết hợp tác với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin để triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này bao gồm: ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (*có danh mục các nhiệm vụ, dự án kèm theo*).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Giao Phòng Văn hóa và Thông tin huyện- cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số; kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai và tổng hợp, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hải Dương và UBND huyện.

**2.** Các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị mình, căn cứ các mục tiêu cụ thể và nội dung kế hoạch để tham mưu tổ chức triển khai thực hiện; tập trung chỉ đạo, thực hiện việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hoàn

thành các chỉ tiêu liên quan đến dịch vụ công trực tuyến đặt ra năm 2023 (Theo Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Tứ Kỳ năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin - Truyền thông tỉnh;
- BTV Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn huyện;
- Đài Phát thanh huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Dương Hà Hải**